

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
(TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2015-2020)**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí (Công ty) được ĐHĐCĐ thông qua ngày 24/4/2018;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí;

Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu Khí (BKS) xin báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2015 – 2020 với các nội dung sau:

1. Nhân sự và hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 được bầu tại ĐHĐCĐ năm 2015 bao gồm 3 thành viên

- | | |
|-------------------------|---------------------------|
| - Bà Lý Thu Vân | - Trưởng Ban chuyên trách |
| - Bà Hà Thị Thanh Hậu | - Thành viên kiêm nhiệm |
| - Bà Nguyễn Thị Thu Hòa | - Thành viên kiêm nhiệm |

Trong nhiệm kỳ, BKS đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao, triển khai các hoạt động trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, và quy chế hoạt động của BKS, theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty. BKS đã xây dựng kế hoạch hoạt động cho từng năm và được thông qua tại các ĐHĐCĐ thường niên. Các thành viên BKS đều được phân công nhiệm vụ cụ thể phù hợp với năng lực chuyên môn. Cụ thể BKS đã thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Giám sát hoạt động HĐQT, Ban Giám đốc (BGĐ) trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thực hiện nhiệm vụ, tuân thủ pháp luật và các quy chế quy định đã được ban hành..
- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT định kỳ cũng như bất thường, các buổi họp giao ban định kỳ hàng tháng của Ban điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BGĐ Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.
- Tổ chức xem xét, thẩm định các BCTC riêng và BCTC hợp nhất hàng quý, năm của Công ty và các đơn vị thành viên được soát xét, kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập.
- Báo cáo ĐHĐCĐ thường niên hàng năm của Công ty về hoạt động của BKS; kết quả giám sát về tình hình hoạt động, việc thẩm định BCTC và kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả giám sát HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý trong việc quản trị và điều hành Công ty.
- Đề xuất tới ĐHĐCĐ thường niên Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính (BCTC) 6 tháng và kiểm toán BCTC năm của Công ty.
- Phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành, các bộ phận trong Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát toàn diện các đơn vị phụ thuộc, đơn vị thành viên của Công ty.

Và các nhiệm vụ khác theo quy định tại điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin xin ý kiến các thành viên Ban Kiểm soát, duy trì các cuộc họp nhằm thảo luận thống nhất các vấn đề liên quan đến việc thực thi chức trách nhiệm vụ của mình

Thù lao của Ban Kiểm soát

Thù lao của BKS được chi trả theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên đã được ĐH thông qua.

- Trưởng BKS chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thành viên BKS kiêm nhiệm: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Về chi phí hoạt động của BKS: tuân thủ theo quy định và quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

Nhận xét, đánh giá:

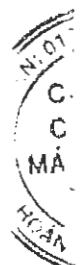
Ưu điểm:

Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ Công ty, với kết quả hoạt động đạt được, BKS tự đánh giá như sau:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.
- BKS đã phát huy tốt chức năng của mình trong việc giám sát HĐQT, Ban Giám đốc trong việc quản trị và điều hành Công ty.
- Các thành viên BKS tích cực tham gia đầy đủ các cuộc họp BKS, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, theo sát tình hình hoạt động của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng, đề xuất các giải pháp khắc phục. Các phiên họp định kỳ, đột xuất của BKS đều được tổ chức đúng theo các quy định.

Về tồn tại, hạn chế:

- Ban kiểm soát chưa thực hiện được nhiều cuộc kiểm tra theo chuyên đề. Các thành viên BKS (trừ Trưởng ban) làm việc kiêm nhiệm nên thời gian cho công tác kiểm soát của Công ty còn có giới hạn.
- 2. Đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban Giám đốc (BGĐ) và các cán bộ quản lý.**
- Nhìn chung, trong giai đoạn 2015-2020, HĐQT và Ban điều hành đã chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng của nhiệm kỳ và mục tiêu hàng năm, các chỉ tiêu kinh doanh do ĐHCĐ thường niên đề ra hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch. Các hoạt động của HĐQT đã tuân thủ theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty. Qua soát xét BKS chưa phát hiện ra trường hợp nào vi phạm các quy định tại Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty, đặc biệt là việc quy định về trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.
 - HĐQT và Ban điều hành đã có những định hướng đúng đắn cho hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với từng giai đoạn của thị trường, tập trung vào hoạt động tìm kiếm các khách hàng, dự án mới cũng như tiếp tục phát triển với các bạn hàng, đối tác có uy tín.
 - Công tác công bố thông tin theo các quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng và công ty niêm yết của Công ty trong nhiệm kỳ vừa qua đánh giá chung là kịp thời, đầy đủ và tuân thủ đúng với các quy định của pháp



luật hiện hành.

Một số công việc tiêu biểu HĐQT, ban điều hành đã thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ trong nhiệm kỳ 2015 – 2020.

- Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm theo các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đã phê duyệt.
- Thu hồi 187,28 tỷ đồng công nợ phải thu quá hạn, trong nhiệm kỳ không để phát sinh nợ phải thu quá hạn mới.
- Cân đối tài chính tốt, thu xếp vốn cho các dự án, hợp đồng về cơ bản đủ để đáp ứng nhu cầu theo tiến độ của Công ty.
- Tham gia thực hiện một số các gói thầu trong và ngoài ngành, xây dựng được uy tín và thương hiệu của PVMACHINO trên thị trường.
- Thực hiện chi trả 22,67% cổ tức tương ứng 87,59 tỷ đồng tiền cổ tức của các năm 2015-2018 cho các cổ đông của Công ty (chưa bao gồm cổ tức của năm 2019).
- Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã trình ĐHĐCĐ sửa đổi một số điều của Điều lệ công ty, ban hành quy chế quản trị, sửa đổi một số quy chế hoạt động khác tạo cơ sở cho việc quản trị có hệ thống, tập trung và thống nhất.

Những vấn đề còn tồn tại , hạn chế.

- Chưa thực hiện thoái vốn một số khoản đầu tư từ lâu không mang lại lợi nhuận.
- Hoạt động kinh doanh của một số đơn vị thành viên/ trực thuộc còn chưa hiệu quả
- Công tác thu hồi công nợ không thu được như mong muốn.
- Các hợp đồng thương mại mặt hàng truyền thống doanh số cao nhưng tỷ suất lợi nhuận/ doanh thu thấp ko đủ bù đắp chi phí.
- Công tác sử dụng các tài sản thu hồi được do đối trừ công nợ còn chưa được hiệu quả.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

Một số chỉ tiêu cơ bản đạt được trong giai đoạn từ năm 2015 - 2019

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	2015		2016		2017		2018		2019	
		HN	Công ty mẹ	HN	Công ty mẹ	HN	Công ty mẹ	HN	Công ty mẹ	HN	Công ty mẹ
1	Tổng tài sản	813,97	742,29	737,98	700,05	738,79	693,32	667,89	570,97	651,64	567,98
2	Vốn chủ sở hữu	443,53	433,58	452,28	442,78	450,56	450,56	450,85	444,37	475,15	469,70
3	Vốn điều lệ	386,38	386,38	386,38	386,38	386,38	386,38	386,38	386,38	386,38	386,38
4	Tổng doanh thu	931,92	664,40	983,51	758,07	989,74	764,90	1.261,32	914,26	1.770,59	966,07
5	Lợi nhuận trước thuế	14,83	15,63	26,06	26,50	29,16	29,62	35,03	36,41	43,71	43,29
6	Lợi nhuận sau thuế	14,72	15,52	26,05	26,50	28,84	29,62	34,72	36,41	43,03	43,29
7	Nộp NSNN	38,65	12,20	16,56	13,61	13,72	6,21	9,05	6,99	8,91	5,57
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	4%	4%	5%	5%	6%	6%	7%	7%	8%	8%
9	Hệ số bảo toàn vốn	103%	103%	102%	102%	100%	102%	100%	99%	105%	105%
10	Tỷ lệ LN sau thuế/ Vốn điều lệ	4%	4%	7%	7%	7%	8%	9%	9%	11%	11%

- Doanh thu và lợi nhuận toàn Công ty cũng như Công ty mẹ đều có sự tăng trưởng hàng năm. Công ty đã có sự chuyển dịch trong lĩnh vực kinh doanh từ kinh doanh thương mại thuần túy sang cung cấp thiết bị dự án, một số dự án tiêu biểu trong giai đoạn Công ty đã thực hiện được như: Gói thầu EX13 - ITS - Dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng do Tổng công ty VIDIFI làm Chủ đầu tư với giá trị 785 tỷ đồng, phần việc của Công ty chiếm 30% tổng giá trị gói thầu; cung cấp Máy phát điện cho dự án phân phối khí thấp áp Thái Bình do Công ty Cổ phần Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam làm chủ đầu tư với giá trị 80 tỷ đồng; cung cấp vật tư, thiết bị cho dự án chống ngập tại TP.Hồ Chí Minh với tổng mức đầu tư 10.000 tỷ đồng do Công ty Cổ phần Xây dựng Trung Nam làm Chủ đầu tư, tổng doanh số cung cấp cho dự án đạt trên 600 tỷ đồng...
- Tổng tài sản giảm theo các năm là do tổng nợ phải thu của Công ty đã giảm tương ứng theo đó tài sản ngắn hạn cũng giảm.
- Công tác thu hồi công nợ đặc biệt được quan tâm chỉ đạo sát sao của Ban thu hồi công nợ, tổ thu hồi công nợ gồm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Phòng Tài chính kế toán với chế độ họp định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện đồng thời chỉ đạo triển khai các công việc theo tiến độ nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu thu hồi đặt ra. Trong giai đoạn 2015 - 2020, các khoản nợ có bảo lãnh ngân hàng và một số khoản nợ lớn đều được khởi kiện ra tòa án các cấp, một số vụ kiện đã xét xử và tuyên án buộc khách hàng phải trả nợ cho Công ty. Công ty đã đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ đối với các khoản nợ tuy nhiên kết quả chưa đạt được là do việc thu hồi nợ bằng tài sản có giá trị của khách nợ phải tiến hành nhiều thủ tục pháp lý phức tạp, việc đánh giá phương án sử dụng/kinh doanh tài sản thu hồi cũng cần phải cân nhắc hiệu quả nên ảnh hưởng đến tiến độ thu hồi nợ, đối với các khoản nợ đã khởi kiện phụ thuộc khách quan vào tiến độ thụ lý hồ sơ và trình tự xét xử của cơ quan tố tụng. Tính đến thời điểm 31/12/2019, khoản phải thu ngắn hạn theo BCTC đã được kiểm toán là 329,62 tỷ đồng, giảm 59,05 tỷ đồng so với năm trước (Công ty Mẹ: phải thu ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2019 là 284,47 tỷ đồng, giảm 42,76 tỷ đồng). Trong đó công nợ quá hạn là 270,13 tỷ đồng (Công ty mẹ: công nợ phải thu quá hạn là 208,25 tỷ đồng).
- Công ty đã trích lập dự phòng các khoản phải thu là 237,29 tỷ đồng (trong đó Công ty mẹ trích lập 208,25 tỷ đồng).

- Đến 31/12/2019, dư vay ngắn hạn toàn Công ty là 99,88 tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ vay ngắn hạn là 46,89 tỷ đồng.
- Công nợ phải trả toàn Công ty: 176,49 tỷ (trong đó Công nợ phải trả Công ty mẹ 98,28 tỷ).
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh: 2,03 lần. Hệ số khả năng thanh toán hiện thời: 1,51 lần. Cho thấy Công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện thời.
- Tình hình bảo toàn và phát triển vốn: Hệ số bảo toàn vốn của PVMACHINO qua các năm cho thấy nhìn chung Công ty vẫn đảm bảo việc bảo toàn vốn.

4. Về kết quả thẩm định BCTC của Công ty.

- Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất của các năm 2015 đến 2019 được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty, kết quả hoạt động kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất theo nguyên tắc thận trọng và tuân thủ các quy định, các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.
- Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất hàng năm được thực hiện kiểm toán, soát xét bởi những công ty kiểm toán có uy tín trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Báo cáo đã nêu đầy đủ các sự kiện trong năm tài chính và sau ngày kết thúc kỳ kế toán 31/12 hàng năm. Không có ý kiến ngoại trừ.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế thực hiện đúng theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành chấp hành tốt và tuân thủ đúng các quy định về chế độ tài chính kế toán của Nhà nước, của Tập đoàn, của Tổng Công ty và nội bộ Công ty.
- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản đến thời điểm 31/12/2019:
- + Tổng tài sản hợp nhất toàn Công ty: 651,6 tỷ đồng (tổng tài sản Công ty mẹ: 567,98 tỷ đồng) trong đó:
 - Tài sản ngắn hạn toàn Công ty: 363,43 tỷ đồng (Công ty mẹ: 278,83 tỷ đồng).
 - Tài sản dài hạn toàn Công ty: 288,22 tỷ đồng (Công ty mẹ: 289,16 tỷ đồng).
- + Tổng nguồn vốn hợp nhất toàn Công ty: 651,6 tỷ đồng (Tổng nguồn vốn Công ty mẹ: 567,98 tỷ đồng) trong đó:

- Nợ phải trả toàn Công ty: 176,49 tỷ đồng (Công ty mẹ: 98,28 tỷ đồng).
- Vốn chủ sở hữu toàn Công ty: 475,15 tỷ đồng (Công ty mẹ: 469,7 tỷ đồng).

5. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BGD và cổ đông.

- Trong nhiệm kỳ 2015-2020, BKS được HĐQT và Ban điều hành tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty, duy trì được mối quan hệ công tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.
- BKS đã thông báo tới HĐQT, Ban Giám đốc Quy chế làm việc, Phân công công việc của các thành viên trong Ban, Kế hoạch kiểm tra giám sát. Định kỳ BKS đều có báo cáo và kiến nghị bằng văn bản gửi tới HĐQT và Ban Giám đốc. Những kiến nghị của BKS đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.
- Đối với cổ đông: Trong nhiệm kỳ, BKS phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành để giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Công ty đã thực hiện công bố đầy đủ thông tin theo quy định đối với Công ty đại chúng và Công ty niêm yết.

6. Các kiến nghị của BKS đối với HĐQT và BGD.

- Xây dựng và tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy trình, quy chế làm cơ sở cho công tác điều hành, đánh giá hiệu quả và kiểm soát rủi ro.
- Đối với các khoản công nợ phải thu đã quá hạn/ đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi, Công ty cần tiếp tục đôn đốc các bộ phận liên quan để thực hiện việc thu hồi công nợ, hoàn thiện hồ sơ xử lý nợ không thu hồi được.
- HĐQT, Ban Giám đốc chỉ đạo tăng cường công tác quản lý đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, sử dụng hiệu quả các tài sản sẵn có (đặc biệt lưu ý đối với các tài sản thu hồi được do đối trừ công nợ).

7. Phương hướng hoạt động của BKS trong nhiệm kỳ tới.

Trong nhiệm kỳ mới, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục cải tiến phương thức hoạt động, tăng cường giám sát hoạt động quản trị, hoàn thành tốt vai trò, nhiệm vụ của mình, góp phần nâng cao tính minh bạch, trung thực và mức độ cần trọng trong hoạt động quản trị, quản lý, điều hành kinh doanh tiếp tục thực hiện các công việc, nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật của Nhà nước, cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, giám sát việc thực hiện các chính sách pháp luật của Nhà nước, văn bản của các Bộ ban ngành, quy chế

quy định của Công ty và Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

- Giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành đối với toàn bộ hoạt động tại Công ty: công tác tổ chức, công tác tài chính kế toán, công tác đầu tư, công tác kinh doanh, công tác tái cấu trúc.
- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, BCTC 6 tháng, BCTC năm. Phân tích và đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.
- Giám sát HĐQT và Ban điều hành trong việc thực hiện nhiệm vụ.
- Giám sát việc xử lý và thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn.
- Và các nhiệm vụ khác được quy định trong Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo về hoạt động nhiệm kỳ 2015-2020 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 kính trình Đại Hội.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Lý Thu Vân